

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐAM RÔNG  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2023/HS-ST

Ngày: 05-01-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAM RÔNG, TỈNH LÂM ĐỒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Rung K' Nhon.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Bon Niêng Ha Krong;  
Ông Cil Ha Noen.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:** Ông Trương Văn Dương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 52/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2022/QĐXXST - HS ngày 29 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Tô Văn S, sinh ngày: 27-07-1985 tại Nghệ An; Nơi cư trú: thôn N, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 03/12 ; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam.

Họ và tên cha: Tô Văn H. Sinh năm 1960; Họ và tên mẹ: Hà Thị T. Sinh năm: 1962. Hiện Bố mẹ đang sinh sống tại N – Nghệ An. Gia đình có 04 chi em, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1990, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình.

Họ và tên vợ: Lữ Thị T. Sinh năm: 1983. Con có 01 con sinh năm 2005, hiện vợ con đang sinh sống tại N – Nghệ An.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam theo lệnh truy nã vào ngày 12/9/2022. Hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Đam Rông. Bị cáo có mặt.

2. Họ và tên: Lê Xuân N, sinh ngày: 1987 tại Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thị trấn L, huyện Thọ X, tỉnh Thanh Hóa. Nơi ở: thôn 2, xã Đa Long, huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam.

Họ và tên cha: Lê Xuân Th. Sinh năm 1957; Họ và tên mẹ: Lê Thị T. Sinh năm: 1961. Hiện Bố mẹ đang sinh sống tại Thọ X – Thanh Hóa. Gia đình có 04 chi em, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1988, bị cáo là con thứ 3 trong gia đình.

Họ và tên vợ: Bùi Thị D. Sinh năm: 1990. Con có 02 con, lớn nhất sinh năm 2017, nhỏ nhất sinh năm 2018, hiện vợ con đang sinh sống tại Thọ X – Thanh Hóa.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam vào ngày 19/10/2022. Đến ngày 12/11/2022 được thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp bảo lãnh. Bị cáo có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Vào khoảng 19 giờ ngày 02/12/2021, sau khi ăn uống tại nhà Bùi Văn C, thuộc thôn L2, xã Đ, huyện Đam Rông. C rủ các đối tượng Lương Văn N, Lê Vũ M, Tô Văn S, Đỗ Hải Q đánh bạc, các đối tượng đồng ý. C đưa Hà Văn B 100.000 đồng, nhờ đi mua 01 cây bài Tú lơ khơ (10 bộ), còn C đi mua nước uống để cho các đối tượng sử dụng. Sau khi chuẩn bị công cụ, C, N, M, S và Hải Q tham gia đánh bạc dưới hình thức Liêng tổ (03 cây), được thua bằng tiền mặt. Tất cả thống nhất mỗi người đấu chón từ 2.000.000 đồng đến 4.000.000 đồng, mỗi ván đấu nước 50.000 đồng/người, ai hết chón thì có thể lấy tiền trong người ra chơi tiếp. Nếu ván nào tổ cao thì thu xâu 50.000 đồng để trả tiền mua bài, nước uống. Quá trình này, Hà Văn B và Dương Trọng H ngồi xem. Một lúc sau, lần lượt có Phạm Văn Q, Lê Xuân N đến. Do không có tiền để đánh bạc nên N hỏi mượn xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha của B để cầm cho Phạm Văn Q, lấy tiền đánh bạc, B đồng ý. Sau đó, N cầm xe mô tô cho Phạm Văn Q lấy số tiền 5.000.000 đồng, Q lấy lời 500.000 đồng, còn lại đưa cho N 4.500.000 đồng để N tham gia đánh bạc. Một lúc sau, Đỗ Hải Q nghỉ, thì Dương Trọng H vào tham gia đánh bạc. Đánh được vài ván thì Tô Văn S hết tiền nên nghỉ, còn lại Lương Văn N, Lê Vũ M, Bùi Văn C, Lê Xuân N và Dương Trọng H tiếp tục đánh bạc đến khoảng 24 giờ cùng ngày, thì bị Công an huyện Đam Rông bắt quả tang.

Tang vật thu giữ, bao gồm: trên chiếu bạc số tiền 15.900.000 đồng; dưới chiếu bạc 600.000 đồng (tiền xâu); 10 bộ bài Tú lơ khơ (05 bộ đã qua sử dụng, 05 bộ chưa sử dụng); 01 chiếu nhựa màu trắng-do, loại chiếu đôi. Thu trên người các đối tượng: Bùi Văn C 950.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, bàn phím số; Lê Xuân N 1.300.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màn hình cảm ứng; Hà Văn B 25.000 đồng, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 89L1-292.02; Dương Trọng H 2.000.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, bàn phím số; Phạm Văn Q 41.700.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, bàn phím số, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màn hình cảm ứng, 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, không có biển kiểm soát; Lương Văn N 8.500.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, vỏ màu xám, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, vỏ màu hồng nhạt, 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát 34F1-210.69; Lê Vũ M 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, vỏ màu xanh tím, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển kiểm soát 76G1- 409.39; Đỗ Hải Q 4.700.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung; Tô Văn S 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, vỏ màu đen. Xác định không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan điều tra đã trả 03 xe mô tô, điện thoại di động cho các chủ sở hữu hợp pháp. Đối với số tiền các bị can sử dụng để đánh bạc, các công cụ sử dụng để đánh bạc và xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave

biên kiểm soát 89L1-292.02 tiếp tục tạm giữ để phục vụ việc điều tra, truy tố, xét xử.

Cơ quan điều tra đã chứng minh được vai trò và số tiền các bị can sử dụng để đánh bạc như sau: Bùi Văn C là người rủ rê, chuẩn bị địa điểm, công cụ, nước uống để đánh bạc, đồng thời sử dụng 1.900.000 đồng để đánh bạc; Hà Văn B được C nhờ đi mua bài, hưởng lợi 25.000 đồng và cho Lê Xuân N mượn xe mô tô cầm cố cho Phạm Văn Q để Nhất lấy tiền đánh bạc; Phạm Văn Q nhận cầm xe mô tô cho Lê Xuân N 5.000.000 đồng, lấy lãi 500.000 đồng, để Nhất lấy tiền đánh bạc; Lê Xuân N sử dụng 4.500.000 đồng để đánh bạc; Lê Vũ M sử dụng 4.000.000 đồng để đánh bạc; Đỗ Hải Q sử dụng 3.300.000 đồng để đánh bạc; Tô Văn S sử dụng 3.000.000 đồng để đánh bạc; Dương Trọng H sử dụng 2.000.000 đồng để đánh bạc; Lương Văn N sử dụng 2.000.000 đồng để đánh bạc. Tổng số tiền các bị cáo khai nhận sử dụng để đánh bạc là 20.700.000 đồng; tổng số tiền Cơ quan điều tra thu giữ và chứng minh được là 27.125.000 đồng (gồm: thu trên chiếu 15.900.000 đồng, thu trên người 10.100.000 đồng, thu của Hà Văn B 25.000 đồng, thu tiền Phạm Văn Q lấy lãi của Lê Xuân N 500.000 đồng, tiền xâu 600.000 đồng). Đối với số tiền 8.000.000 đồng của Lương Văn N và 41.700.000 đồng của Phạm Văn Q, không sử dụng để đánh bạc nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho các bị can.

Quá trình điều tra, Tô Văn Sơn và Lê Xuân N bỏ trốn, đến nay ra đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đối với Bùi Văn C, Lê Vũ M, Đỗ Hải Q, Dương Trọng H, Lương Văn N, Hà Văn B, Phạm Văn Q và vật chứng của vụ án đã được giải quyết theo Bản án số 37/2022/HS-ST ngày 27/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đam Rông.

Theo bản cáo trạng số 49/CT-VKS của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng, thì các bị cáo Tô Văn S, Lê Xuân N bị truy tố về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Tô Văn S, Lê Xuân N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông đã truy tố, các bị cáo không thắc mắc hay khiếu nại gì về nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông phát biểu quan điểm về vụ án và khẳng định rằng với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay thì thấy rằng, hành vi của các bị cáo Tô Văn S, Lê Xuân N đã có đủ cơ sở để truy tố về Tội Đánh bạc, theo quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Tô văn S, Lê Xuân N phạm tội Đánh bạc. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Tô Văn S, Lê Xuân Nhất từ 09 đến 12 tháng tù về tội đánh bạc. Riêng bị cáo Lê Xuân N đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

Về tang vật vụ án: đã được xử lý trong vụ án trước, nên không xem xét lại.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của Viện Kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

### **[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng:**

Qua nghiên cứu hồ sơ vụ án thì thấy rằng, trong quá trình điều tra, khởi tố. Truy tố bị cáo, cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Đam Rông, Điều tra viên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông, cơ bản đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

### **[2] Về yếu tố cấu thành tội phạm của các bị cáo:**

Qua xem xét đánh giá các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai nhận tội của các bị cáo Tô Văn S, Lê Xuân N tại phiên tòa hôm nay thì Hội đồng xét xử có cơ sở xác định: Vào khoảng 19 giờ ngày 02/12/2021, tại thôn Liêng Trang 2, xã Đa Tông, huyện Đam Rông, Bùi Văn C, Lê Vũ M, Đỗ Hải Q, Dương Trọng H và Lương Văn N, Tô Văn S, Lê Xuân N trực tiếp tham gia đánh bạc; Trong đó bị cáo Tô Văn S sử dụng số tiền 3.000.000đ để đánh bạc, bị cáo Lê Xuân N sử dụng số tiền 4,500,000đ để đánh bạc. tổng số tiền đánh bạc là 27.125.000 đồng. Căn cứ theo quy định tại điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 thì hành vi của các bị cáo Tô Văn S, Lê Xuân N đã đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông truy tố các bị cáo Tô Văn S, Lê Xuân N về Tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015 là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Đối với Bùi Văn C, Lê Vũ M, Đỗ Hải Q, Dương Trọng H, Lương Văn N, Hà Văn B và Phạm Văn Q đã được Tòa án nhân dân huyện Đam Rông xét xử bằng bản án số 37/2022/HSST ngày 27/9/2022, nên tại phiên tòa hôm nay không đặt ra xem xét lại.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Các bị cáo đều nhận thức được hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc dưới mọi hình thức và ăn thua bằng tiền, chưa được nhà nước cho phép là hành vi trái pháp luật, nhưng chỉ vì mục đích vụ lợi cá nhân, muốn có tiền tiêu xài mà các bị cáo đã coi thường kỷ cương pháp luật, thực hiện bằng được hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức bài cào, được thua bằng tiền mặt, nên Hội đồng xét xử

thấy cần phải xử lý các bị cáo với mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để cải tạo, giáo dục các bị cáo, đồng thời cũng là để làm gương cho người khác đã, đang có hành vi đánh bạc.

**[4] Về nhân thân của các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:**

Các bị cáo Tô Văn S, Lê Xuân N đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, tuy nhiên bị cáo Tô Văn S, Lê Xuân N sau khi phạm tội đã bỏ trốn, nhưng trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn trong khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi việc làm của mình, nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, Riêng bị cáo Lê Xuân N sau khi bỏ trốn đến ngày 19/10/2022 đã tự nguyện ra đầu thú, nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

**[5] Về hình phạt:** Đối với bị cáo Lê Xuân N sử dụng số tiền đánh bạc 4,500,000đ, bị cáo Tô Văn S sử dụng số tiền đánh bạc 3.000.000đ, nên hình phạt của bị cáo Lê Xuân N phải cao hơn mức hình phạt đối với bị cáo Tô Văn S. Ngoài ra bị cáo Lê Xuân N sau khi bỏ trốn đã tự nguyện ra đầu thú tại cơ quan điều tra công an huyện Đam Rông vào ngày 19/10/2022. Căn cứ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 01 Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 về việc sửa đổi Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán TANDTC hướng dẫn về án treo, đồng thời bị cáo Lê Xuân N có nơi cư trú rõ ràng, nên xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện vừa cải tạo, vừa lao động phụ giúp gia đình. Riêng bị Cáo Tô văn S đã bỏ trốn và bị bắt theo lệnh truy nã, nên không đủ điều kiện để được hưởng án treo.

**[6] Về vật chứng:** Đã được Tòa án nhân dân huyện Đam Rông xét xử bằng bản án số 37/2022/HSST ngày 27/9/2022, nên tại phiên tòa hôm nay không đặt ra xem xét lại.

**[7] Về án phí:**

Áp dụng Khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố các bị cáo Tô Văn S, Lê Xuân N phạm tội “**Đánh bạc**”.

Áp dụng khoản 1, Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Tô Văn S 09 tháng tù về tội, thời hạn tù tính từ ngày 12/9/2022.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Lê Xuân N 12 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lê Xuân N cho UBND Thị trấn L, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nơi bị cáo cư trú để theo dõi giáo dục, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương để theo dõi giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người đó phải chấp hành phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

\* Về án phí: Áp dụng Khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Buộc các bị cáo Tô Văn S, Lê Xuân N mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 05/01/2023, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng ( 02 bản);
- VKSND huyện Đam Rông ( 02 bản);
- Chi cục THADS H. Đam Rông ( 01bản).
- Bộ phận Thi hành án HS. ( 10 bản).
- Cơ quan CSĐT Công an huyện ĐR ( 01 bản).
- Sở tư pháp tỉnh ( 01 bản).
- UBNDTT L ( 01 bản).
- UBND TT N ( 01 bản).
- Các bị cáo ( mỗi bị cáo 01 bản). Để thi hành
- Lưu HSVA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Hoàng Rung K' Nhon**